

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH BẮC KẠN**

Số: 101/NQ-HĐND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bắc Kạn, ngày 07 tháng 12 năm 2021

**NGHỊ QUYẾT**

**Thành lập Đoàn giám sát việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn quy định tại Nghị quyết số 08/2019/NQ-HĐND ngày 17 tháng 7 năm 2019  
của Hội đồng nhân dân tỉnh**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN  
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ SÁU**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày 20 tháng 11 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị quyết số 78/NQ-HĐND ngày 06 tháng 8 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2022;*

Xét Tờ trình số 32/TTr-HĐND ngày 30 tháng 11 năm 2021 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết thành lập Đoàn giám sát việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn quy định tại Nghị quyết số 08/2019/NQ-HĐND ngày 17 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.**

1. Thành lập Đoàn giám sát việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn quy định tại Nghị quyết số 08/2019/NQ-HĐND ngày 17 tháng 7 năm 2019.

2. Thành phần Đoàn giám sát và kế hoạch giám sát được ban hành kèm theo Nghị quyết này.

3. Đoàn giám sát có trách nhiệm triển khai thực hiện kế hoạch giám sát; báo cáo kết quả giám sát tại phiên họp Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh tháng 01 năm 2022; trình báo cáo kết quả giám sát tại kỳ họp chuyên đề đầu năm 2022.

4. Nhiệm vụ, quyền hạn của Đoàn giám sát thực hiện theo quy định tại Khoản 2, Điều 62 Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015.

**Điều 2.**

1. Giao bà Hoàng Thu Trang, Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh làm Trưởng đoàn giám sát, chịu trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo hoạt động của Đoàn giám sát.

Giao ông Nông Quang Nhất, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh làm Phó Trưởng đoàn giám sát.

2. Giao Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh giúp Đoàn giám sát xây dựng kế hoạch giám sát chi tiết, báo cáo kết quả giám sát.

Giao Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh tổ chức phục vụ hoạt động của Đoàn giám sát.

3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn khóa X, kỳ họp thứ sáu thông qua ngày 07 tháng 12 năm 2021./4

*Nơi nhận:* Ph

- Uỷ ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- VPQH, VPCTN, VPCP;
- Ban Công tác Đại biểu (*UBTV Quốc hội*);
- TT Tỉnh uỷ, HĐND, UBND tỉnh, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các vị đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể tỉnh;
- TT. Huyện (*Thành*) uỷ, TT. HĐND, UBND, UBMTTQVN các huyện, thành phố;
- LĐVP;
- Phòng Công tác HĐND;
- Lưu: VT, HS. MK

**CHỦ TỊCH**



**Phương Thị Thanh**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

### **THÀNH PHẦN ĐOÀN GIÁM SÁT**

**Việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn quy định tại Nghị quyết số 08/2019/NQ-HĐND ngày 17 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh**  
*(Kèm theo Nghị quyết số: 101/NQ-HĐND ngày 07/12/2021  
của Hội đồng nhân dân tỉnh)*

#### **I. Thành viên Đoàn giám sát**

1. Bà Hoàng Thu Trang, Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Trưởng đoàn.
2. Ông Nông Quang Nhất, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh, Phó Trưởng đoàn.
3. Các Uỷ viên Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh.
4. Lãnh đạo chuyên trách các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh.
5. Một số đại biểu HĐND tỉnh.

#### **II. Đại biểu mời tham gia Đoàn giám sát**

1. Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh.
2. Đại diện Thường trực Hội đồng nhân dân các huyện, thành phố khi Đoàn giám sát làm việc tại địa phương.

#### **III. Tổ Thư ký**

Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh.

---

## KẾ HOẠCH GIÁM SÁT

**Việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn quy định tại Nghị quyết số 08/2019/NQ-HĐND ngày 17 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh**  
*(Kèm theo Nghị quyết số: 101/NQ-HĐND ngày 07/12/2021  
 của Hội đồng nhân dân tỉnh)*

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

#### 1. Mục đích

Đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết số 08/2019/NQ-HĐND ngày 17/7/2019 của HĐND tỉnh ban hành Quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn (*Nghị quyết số 08*); Nghị quyết số 10/2020/NQ-HĐND ngày 17/7/2020 của HĐND tỉnh về sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quy định chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn ban hành kèm theo Nghị quyết số 08/2019/NQ-HĐND ngày 17/7/2019 của HĐND tỉnh Bắc Kạn (*Nghị quyết số 10*) nhằm xem xét kết quả đạt được, những hạn chế, bất cập, khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện, từ đó xác định nguyên nhân để có giải pháp tích cực, hiệu quả hơn trong hỗ trợ, thúc đẩy phát triển sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh.

#### 2. Yêu cầu

- Xem xét, đánh giá đầy đủ, trung thực, khách quan, đúng quy định của pháp luật.
- Đảm bảo thời gian, tiến độ theo kế hoạch giám sát.
- Báo cáo kết quả giám sát tại kỳ họp chuyên đề HĐND đầu năm 2022

### II. PHẠM VI

Giám sát việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh theo Nghị quyết số 08 và Nghị quyết số 10 của HĐND tỉnh. Thời gian từ năm 2019 đến thời điểm giám sát.

### III. ĐỐI TƯỢNG GIÁM SÁT

1. Ủy ban nhân dân tỉnh.
2. Các sở, ngành: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Công Thương; Tài chính; Liên minh Hợp tác xã.
3. UBND các huyện, thành phố.
4. Một số doanh nghiệp, hợp tác xã, thành viên hợp tác xã, tổ hợp tác, trang trại trên địa bàn tỉnh.

#### **IV. NỘI DUNG**

1. Công tác chỉ đạo, triển khai thực hiện một số chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn quy định tại Nghị quyết số 08 và Nghị quyết số 10 của HĐND tỉnh.

2. Công tác hướng dẫn, kiểm tra thực hiện Nghị quyết số 08 và Nghị quyết số 10 của HĐND tỉnh.

3. Kết quả thực hiện một số chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn quy định tại Nghị quyết số 08 và Nghị quyết số 10 của HĐND tỉnh; tác động của chính sách hỗ trợ đối với các doanh nghiệp, HTX, đời sống nhân dân trong phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

4. Những tồn tại hạn chế, khó khăn, vướng mắc và kiến nghị, đề xuất.

#### **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Công tác chuẩn bị (tháng 12/2021)**

Thường trực HĐND tỉnh chỉ đạo Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh và Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh:

- Thu thập thông tin liên quan đến chuyên đề giám sát, thống nhất nội dung đề cương báo cáo giám sát gửi đối tượng giám sát.

- Tham mưu xây dựng và ban hành Kế hoạch giám sát chi tiết; Quyết định danh sách thành viên Đoàn giám sát.

- Cung cấp tài liệu; chuẩn bị các điều kiện phục vụ các thành viên Đoàn giám sát.

- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh đôn đốc các cơ quan, đơn vị gửi báo cáo theo nội dung đã được yêu cầu.

- Đoàn giám sát tổ chức họp triển khai, phân công nhiệm vụ cho các thành viên Đoàn giám sát.

- Các thành viên tiếp nhận và nghiên cứu báo cáo, tài liệu của các cơ quan.

- Tổng hợp báo cáo của các cơ quan chịu sự giám sát

##### **2. Báo cáo kết quả giám sát theo quy định (tháng 01/2022)**

- Tổ chức giám sát và xây dựng báo cáo kết quả giám sát.

- Đoàn giám sát hoàn thiện báo cáo kết quả giám sát trình Thường trực HĐND tỉnh tại phiên họp tháng 01 năm 2022.

- Đoàn giám sát trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét báo cáo kết quả giám sát trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại kỳ họp chuyên đề đầu năm 2022./.